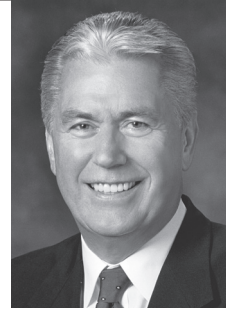


Bài của Chủ Tịch
Dieter F. Uchtdorf
Đệ Nhị Cố Vấn trong
Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn



Hãy Bám Chặt Lâu Hơn Nữa

Một trong các bài học về lòng kiên trì trong thời kỳ Kirtland là phần thuộc linh của chúng ta cần được nuôi dưỡng liên tục. Chúng ta cần phải noi theo lời giảng dạy của Chúa mỗi ngày nếu chúng ta muốn sống sót qua nghịch cảnh mà chúng ta đều phải đương đầu.

Hè vừa qua vợ tôi và tôi đưa hai đứa cháu trai sinh đôi của chúng tôi đi Kirtland, Ohio. Đó là một cơ hội đặc biệt và quý báu để chúng tôi dành thời giờ với chúng trước khi chúng đi truyền giáo.

Trong chuyến tham quan đó, chúng tôi học cách biết rõ hơn hoàn cảnh của Tiên Tri Joseph Smith và Các Thánh Hữu sống ở Kirtland. Kỷ nguyên đó của lịch sử Giáo Hội được biết là một thời kỳ thử thách nghiêm trọng nhưng cũng là các phước lành quý báu.

Ở Kirtland, Chúa đã ban cho một số biểu hiện phi thường và thiêng liêng nhất cùng các ân tứ thuộc linh mà thế gian này từng kinh nghiệm được. Tiết 65 của sách Giáo Lý Giao Ước đã nhận được ở Kirtland và những khu vực phụ cận—những điều mặc khải mà mang đến ánh sáng và sự hiểu biết mới về các đề tài như Ngày Tái Lâm, chăm sóc người túng thiếu, kế hoạch cứu rỗi, thẩm quyền chức tư tế, Lời Thông Sáng, tiền thập phân, đền thờ, và luật dâng hiến.¹

Đó là một thời kỳ tăng trưởng thuộc linh độc nhất vô nhị. Quả thật, Thánh Linh của Thượng Đế giống như lửa đang bùng cháy. Môi Se, Ê Li và nhiều nhân vật thiên thượng khác nữa đã hiện đến trong thời kỳ này, kể cả Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử, Đấng Cứu

Rỗi của thế gian, Chúa Giê Su Kỵ Tô.²

Một trong nhiều điều mặc khải mà Joseph đã nhận được ở Kirtland là một điều mặc khải ông gọi là “lá ô liu. . . được hái ra từ Cây ở Thiên Đàng, là sứ điệp hòa bình của Chúa gửi đến chúng ta” (phần giới thiệu của GLGƯ 88). Điều mặc khải phi thường này gồm có lời mời gọi cao quý: “Hãy lại gần ta, rồi ta sẽ đến gần các người; hãy tận tụy tìm kiếm ta, rồi các người sẽ tìm thấy ta” (GLGƯ 88:63). Khi Các Thánh Hữu ở Kirtland lại gần Chúa thì Ngài thật sự đến gần họ, trút các phước lành của thiên thượng lên những người trung tín.

Sự Trút Xuống Thánh Linh

Có lẽ cực điểm của những biểu hiện thuộc linh này xảy đến trong lúc làm lễ cung hiến Đền Thờ Kirtland vào ngày 27 tháng Ba năm 1836. Một trong những người hiện diện ở đó là William Draper 28 tuổi, là người mô tả ngày này như là “ngày lễ Ngũ Tuần.” Anh viết: “Có một lúc như vậy với sự trút xuống Thánh Linh của Chúa, mà tôi không có đủ chữ để viết xuống hoặc đủ lời để nói về điều đã xảy ra. Nhưng tôi sẽ nói ở đây rằng Thánh Linh đã trút xuống và đến như một cơn cuồng phong mạnh và tràn đầy trong nhà, rằng nhiều người hiện diện đã

nói tiếng lạ, có khả năng và thấy thiên sứ cùng nói tiên tri, đồng thời có một kinh nghiệm hân hoan chung chưa từng biết được trong thế hệ này.”³

Những biểu hiện thiêng liêng này đã không giới hạn chỉ cho những người ở bên trong đền thờ không mà thôi, vì “những người lân cận cùng chạy đến (khi nghe một tiếng động lạ thường ở bên trong, và thấy một luồng ánh sáng như một cột lửa ở trên Đền Thờ) và rất ngạc nhiên trước điều đang xảy ra.”⁴

Lorenzo Snow (1814–1901), về sau là Chủ Tịch của Giáo Hội, sống ở Kirtland trong thời kỳ được phước này. Ông nhận xét: “Một người sẽ nghĩ rằng sau khi nhận được những biểu hiện kỳ diệu này thì sẽ không có cám dỗ nào có thể tấn công Các Thánh Hữu nữa.”⁵

Nhưng dĩ nhiên, những kinh nghiệm thuộc linh lớn lao không làm cho chúng ta được miễn khỏi sự chống đối và thử thách. Chỉ một vài tháng sau lễ cung hiến đền thờ, một khủng hoảng kinh tế làm lung lay Hoa kỳ và Kirtland cũng bị ảnh hưởng nặng nề. Các ngân hàng bị thất bại, làm cho nhiều người lâm vào cảnh khó khăn tài chính. Tình hình càng tồi tệ hơn khi nhiều Thánh Hữu di cư đến Kirtland với rất ít của cải và không biết rằng họ sẽ làm gì một khi đến nơi hoặc làm thế nào để sống sót.

Chẳng bao lâu, sự ngược đãi nổi lên và đám đông khủng bố họp lại chống lại Các Thánh Hữu. Tín hữu của Giáo Hội—ngay cả một số người thân cận nhất với Vị Tiên Tri, nhiều người trong số họ đã hiện diện tại lễ cung hiến đền thờ—đã bội giáo và lên án Joseph là một vị tiên tri sa ngã.

Khi tôi đi gần đến Kirtland với vợ và hai đứa cháu trai, tôi suy nghĩ về việc một số người không còn trung tín ngay cả sau những biểu hiện thuộc linh mà họ đã chứng kiến. Thật đáng buồn biết bao khi họ không thể kiên trì chịu đựng lời nhạo báng và chỉ trích của những kẻ không tin. Thật đáng buồn biết bao, khi đương đầu với thử thách tài chính hoặc những vất vả gian nan khác, họ đã không thể tìm đến nội tâm của mình và tìm ra sức mạnh để luôn được trung tín. Thật là đáng tiếc biết bao khi thấy rằng vì một lý do nào đó, họ đã quên đi kết quả thuộc linh nhiệm màu tại lễ cung hiến đền thờ.

Các Bài Học

Chúng ta có thể học được gì từ kỷ nguyên phi thường này trong lịch sử của Giáo Hội?

Một trong những bài học quan trọng và kiên trì của

thời kỳ Kirtland là linh hồn của chúng ta cần được nuôi dưỡng liên tục. Như Chủ Tịch Harold B. Lee (1899–1973) dạy: “Chúng ngôn không phải là điều mà các anh chị em có ngày hôm nay và giữ được mãi mãi. Chúng ngôn sẽ phải tăng trưởng đến một mức độ chắc chắn, hoặc nó phải giảm dần đến con số không, tùy thuộc vào điều chúng ta hành động với chúng ngôn đó. Tôi nói rằng chúng ngôn mà chúng ta đạt được lại mỗi ngày chính là điều cứu chúng ta khỏi hầm bẫy của kẻ nghịch thù.”⁶ Chúng ta cần phải tuân theo những lời giảng dạy của Chúa mỗi ngày nếu chúng ta muốn sống sót qua khỏi nghịch cảnh mà chúng ta đều phải đối phó.

Trong một số cách thức, thế giới của chúng ta ngày nay tương tự với Kirtland của thập niên 1830. Chúng ta cũng sống trong những thời kỳ khốn cùng về tài chính. Có những người ngược đãi và lăng mạ Giáo Hội cùng các tín hữu của Giáo Hội. Đôi khi những thử thách riêng của cá nhân và tập thể cũng có thể dường như quá mạnh.

Hơn bao giờ hết đó là lúc chúng ta cần đến gần Chúa. Khi làm như vậy, chúng ta sẽ dần dần biết ý nghĩa của việc được Chúa đến gần chúng ta. Khi tìm kiếm Ngài một cách siêng năng hơn, chắc chắn chúng ta sẽ tìm ra Ngài. Chúng ta sẽ thấy rõ ràng rằng Chúa không bỏ rơi Giáo Hội hoặc Các Thánh Hữu trung tín của Ngài. Mắt của chúng ta sẽ được mở ra và chúng ta sẽ thấy Ngài mở những cửa sổ thiên thượng và trút xuống chúng ta nhiều ánh sáng của Ngài hơn. Chúng ta sẽ tìm ra sức mạnh thuộc linh để sống sót ngay cả trong những lúc đen tối nhất.

Mặc dù một số Thánh Hữu ở Kirtland đã quên đi những kinh nghiệm thuộc linh mà họ đã có, nhưng đa số Các Thánh Hữu khác đều không như vậy. Đa số, kể cả William Draper, đã bám chặt vào sự hiểu biết thuộc linh mà Thượng Đế đã ban cho họ và tiếp tục tuân theo Vị Tiên Tri. Trong cuộc sống của mình, họ trải qua những thử thách gian nan hơn, nhưng cũng có sự tăng trưởng thuộc linh tuyệt vời cho đến cuối cùng, khi những người kiên trì chịu đựng đến cùng thì được “thu nhận vào . . . một trạng thái hạnh phúc bất tận” (Mô Si A 2:41).

Các Anh Chị Em Có Thể Bám Chặt

Nếu các anh chị em bị cám dỗ để trở nên chán nản hay mất đức tin thì hãy nhớ đến Các Thánh Hữu trung tín đó vẫn luôn luôn trung thành ở Kirtland. Hãy bám chặt lâu hơn một chút nữa. Các anh chị em có thể làm

điều này! Các anh chị em là một phần của thể hệ đặc biệt. Các anh chị em được chuẩn bị và gìn giữ để sống vào thời kỳ quan trọng này trên hành tinh xinh đẹp của chúng ta. Các anh chị em có một dòng dõi thiêng liêng và do đó đều có những tài năng cần thiết để làm cho cuộc sống của mình thành một câu chuyện thành công vĩnh cửu.

Chúa đã ban phước cho các anh chị em với một chứng ngôn về lẽ thật. Các anh chị em đã cảm nhận được ảnh hưởng và chứng kiến quyền năng của Ngài. Và nếu các anh chị em tiếp tục tìm kiếm Ngài thì Ngài sẽ tiếp tục ban cho các anh chị em những kinh nghiệm thiêng liêng. Với những ân tứ này cùng các ân tứ khác, các anh chị em sẽ không những có thể thay đổi làm cho cuộc sống của chính mình được tốt hơn mà còn ban phước nhà cửa, tiểu giáo khu hoặc chi nhánh, cộng đồng, thành phố, tiểu bang và quốc gia của mình với lòng thiện lành.

Đôi khi, có thể rất khó để thấy nhưng hãy bám chặt lâu hơn một chút, vì “ấy là sự mất chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sẵn sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài” và chờ đợi Ngài (1 Cô Rinh Tô 2:9; xin xem thêm GLGU 76:10; 133:45).

Tôi làm chứng về lẽ thật của phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Kỵ Tô và lẽ thật của Giáo Hội Ngài. Tôi hết lòng và hết tâm hồn làm chứng rằng Thượng Đế hằng sống, Chúa Giê Su Kỵ Tô là Vị Nam Tử của Ngài và đứng đầu Giáo Hội vĩ đại này. Một lần nữa chúng ta có một vị

tiên tri trên thế gian, chính là Chủ Tịch Thomas S. Monson.

Cầu xin cho chúng ta nhớ mãi bài học về Kirland và bám chặt lâu hơn một chút nữa—ngay cả khi những sự việc trông đen tối. Hãy biết và nhớ điều này: Chúa yêu thương các anh chị em. Ngài nhớ các anh chị em. Và Ngài sẽ mãi mãi hỗ trợ những người “kiên trì trong đức tin cho đến cùng” (GLGU 20:25).

GHI CHÚ

1. Để có ví dụ, xin xem các tiết 45; 56; 76; 84; 89; 97; và 104.
2. Xin xem GLGU 76:23; 110:2–4, 11–13.
3. William Draper, “A Biographical Sketch of the Life and Travels and Birth and Parentage of William Draper” (1881), bản đánh máy, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội, 2; chính tả và việc viết bằng chữ hoa đã được tiêu chuẩn hóa.
4. *History of the Church*, 4:603.
5. Lorenzo Snow, “Discourse,” *Deseret Weekly News*, ngày 8 tháng Sáu năm 1889, 26.
6. *Teachings of Presidents of the Church: Harold B. Lee* (2000), 43.

Ý KIẾN ĐỂ GIẢNG DẠY SỨ ĐIỆP NÀY

Sau khi thành tâm nghiên cứu sứ điệp này, hãy cân nhắc nhu cầu của những người mà các anh em giảng dạy và chọn những ý kiến hoặc những đoạn nào từ sứ điệp này mà các anh em cảm thấy sẽ hữu ích nhất đối với họ. Đức Thánh Linh có thể giúp cho các anh em chuẩn bị và giảng dạy sứ điệp này (xin xem GLGU 42:14; 43:15–16). Ngoài việc chia sẻ chứng ngôn của mình, các anh em còn có thể cảm thấy có ấn tượng để yêu cầu những người mà mình giảng dạy chia sẻ những kinh nghiệm hoặc chứng ngôn mà họ mong muốn. (Đối với những ý kiến giảng dạy khác, hãy xem *Teaching, No Greater Call.*)

DÀNH CHO GIỚI TRẺ

Củng Cố Chứng Ngôn của Các Em

Hãy làm bài trắc nghiệm tự đánh giá này để giúp cho các em nghĩ về cách các em đang làm trong việc củng cố chứng ngôn của mình:

- Tôi có muốn tin không?
- Tôi có nhịn ăn và cầu nguyện để có được chứng ngôn vững mạnh hơn không?
- Tôi có đọc và suy ngẫm thánh thư mỗi ngày không?
- Tôi có cố gắng tuân giữ các giáo lệnh mỗi ngày không?
- Tôi có cố gắng tuân theo những thúc giục từ Đức Thánh Linh không?
- Tôi có chia sẻ chứng ngôn của mình khi được thúc giục để làm như vậy không?

DÀNH CHO TRẺ EM

Đến Gần Chúa

Ở Kirtland, Ohio, Tiên Tri Joseph Smith đã nhận được một điều mặc khải. Chúa phán cùng ông: “Hãy lại gần ta, rồi ta sẽ đến gần các ngươi; hãy tận tụy tìm kiếm ta, rồi các ngươi sẽ tìm thấy ta” (GLGU 88:63). Một cách mà chúng ta có thể đến gần Chúa là tuân theo vị tiên tri của Ngài.

Vẽ hình mô tả những điều mà Chủ Tịch Thomas S.

Monson đã yêu cầu chúng ta phải làm:

Cầu nguyện

Hãy tử tế.

Nỗ lực để học hỏi.

Giúp đỡ những người khác.

Chia sẻ chứng ngôn của mình.

Đọc thánh thư.

Trở Nên Tự Túc



Hãy thành tâm giảng dạy những câu thánh thư và những lời trích dẫn này hoặc, nếu

cần, một nguyên tắc khác mà sẽ ban phước cho các chị em phụ nữ mà các chị em đến thăm. Hãy chia sẻ chứng ngôn về giáo lý đó. Mời những người mà các chị em thăm viếng chia sẻ cảm nghĩ của họ và điều họ học được.

SỰ TỰ TÚC LÀ GÌ?

“Sự tự túc có nghĩa là sử dụng tất cả các phước lành chúng ta có được từ Cha Thiên Thượng để tự chăm sóc mình và gia đình mình cũng như để tìm ra giải pháp cho các vấn đề của chúng ta.’ Mỗi người chúng ta có trách nhiệm để cố gắng tránh những vấn đề trước khi chúng xảy ra và học cách khắc phục thử thách khi chúng xảy đến. . .

“Làm thế nào chúng ta trở nên tự túc? Chúng ta trở nên tự túc qua việc nhận đủ kiến thức, học vấn, và biết đọc, biết viết; bằng cách quản lý tiền bạc và của cải một cách khôn ngoan, được vững mạnh về phần thuộc linh, chuẩn bị cho những lúc khẩn cấp và biến cố; và bằng cách có được sức khỏe thể chất cũng như sự an lạc về mặt giao tế và cảm xúc.”¹

Julie B. Beck, chủ tịch trung ương Hội Phụ Nữ.

Trách Nhiệm đối với Phúc Âm

“Khi sống mà biết lo xa và gia tăng các ân tứ và tài năng của mình, chúng ta trở nên tự túc hơn. Sự

tự túc là nhận lấy trách nhiệm về sự an lạc tinh thần và vật chất của mình và cho những người mà Cha Thiên Thượng giao phó cho chúng ta chăm sóc. Chỉ khi nào chúng ta tự túc được thì chúng ta mới có thể tuân theo tấm gương của Đấng Cứu Rỗi trong việc phục vụ và ban phước cho những người khác.

“Thật là quan trọng để hiểu rằng sự tự túc là một phương tiện để đạt cứu cánh. Mục tiêu cuối cùng của chúng ta là trở nên giống như Đấng Cứu Rỗi, và mục tiêu đó được gia tăng nhờ việc chúng ta phục vụ vô vị kỷ đối với những người khác. Khả năng của chúng ta để phục vụ được gia tăng hoặc giảm bớt bởi mức độ tự túc của chúng ta.”²

Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ.

“Sự tự túc là kết quả của việc lao nhọc của chúng ta và hỗ trợ tất cả mọi lối thực hành an sinh khác. Đó là một yếu tố thiết yếu trong sự an lạc tinh thần cũng như vật chất của chúng ta. Chủ Tịch Marion G. Romney [1897–1988] đã nói về nguyên tắc này: ‘Chúng ta hãy làm việc để có được thứ mình cần. Chúng ta hãy tự túc và độc lập. Sự cứu rỗi không thể nào đạt được với nguyên tắc nào khác. Sự cứu rỗi là một vấn đề cá nhân và chúng ta phải thực hiện sự cứu rỗi của mình trong những sự việc về phần vật chất cũng như thuộc linh.’ . . .

“Chủ Tịch Spencer W. Kimball [1895–1985] còn dạy thêm về sự tự túc: ‘Trách nhiệm cho sự an lạc về

GIÚP ĐỠ CHO VIỆC THĂM VIẾNG GIẢNG DẠY

Là một giảng viên thăm viếng, các chị em có thể tìm kiếm sự soi dẫn cá nhân để biết được cách phản ứng tốt nhất với nhu cầu của những người mà các chị em được chỉ định để chăm sóc. Rồi tập trung nỗ lực của mình vào việc củng cố đức tin và gia đình của mỗi chị em phụ nữ.

SỰ CHUẨN BỊ CÁ NHÂN

Sáng Thế Ký 3:19

Ma Thi Ơ 6:33

GLGU’ 82:18–19; 109:8

Để có thêm thông tin, xin xem www.providentliving.org; *All Is Safely Gathered In: Family Finances* (danh mục số 04007); và *All Is Safely Gathered In: Family Home Storage* (danh mục số 04008).

mặt giao tế, cảm xúc, tinh thần, thể chất hoặc kinh tế của mỗi người trước hết thuộc về người đó, thứ nhì là về gia đình của người đó và thứ ba là về Giáo Hội nếu người ấy là một tín hữu trung tín của Giáo Hội.”³

Chủ Tịch Thomas S. Monson.

GHI CHÚ

1. “The Welfare Responsibilities of the Relief Society President,” *Basic Principles of Welfare and Self-Reliance* (2009), 4–5.
2. “A Gospel Vision of Welfare: Faith in Action,” *Basic Principles of Welfare and Self-Reliance* (2009), 1–2.
3. “Guiding Principles of Personal and Family Welfare,” *Liahona*, tháng Hai năm 1987, 3.

© 2009 by Intellectual Reserve, Inc. Giữ tất cả mọi bản quyền. In tại Hoa Kỳ. Bản tiếng Anh chuẩn nhận: 6/09. Bản dịch chuẩn nhận: 6/09. Bản dịch *Visiting Teaching Message, January 2010*. Vietnamese. 09361 435